

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,  
CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2021 – 2025**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /01/2022  
của Sở Tài chính Thái Bình)

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC  
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

**1. Mục tiêu**

- Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) giai đoạn 2021 - 2025 là triệt để trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phòng, chống, ngăn chặn đại dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, Ban Giám đốc Sở để nhận thức tốt trong công tác THTK, CLP và ngăn chặn, giảm thiểu tối đa lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước nhằm tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc Sở; đề ra các giải pháp cụ thể góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tiết kiệm và đúng mục đích góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

- Đưa công tác THTK, CLP là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Sở, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tiền, tài sản, thời gian và nhân lực trong lĩnh vực quản lý nhà nước được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh giao.

- Làm căn cứ để các phòng, trung tâm thuộc sở, các tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng chương trình hành động cụ thể về THTK, CLP thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý, đồng thời gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, tổ chức, cá nhân.

**2. Yêu cầu**

- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở thực hiện đẩy mạnh việc THTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Chương trình thực hành THTK, CLP giai đoạn 2021-2025.

- THTK, CLP là ý thức, trách nhiệm cán bộ công chức, viên chức và người lao động của Sở trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, thường xuyên theo dõi, kiểm tra nhằm phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, đặc biệt phải gắn với việc thực hiện 05 nhiệm vụ trọng tâm, 03 đột phá phát triển và 04 nhiệm vụ giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025.

- THPTK, CLP phải đảm bảo thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá kiểm tra theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 là một giải pháp quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của tỉnh đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Vì vậy, công tác THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025, Sở Tài chính tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được HĐND tỉnh, UBND tỉnh thông qua.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao; Kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN. Công khai, minh bạch và thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các khoản chi trùng lặp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện nhiệm vụ theo mức độ cấp thiết, quan trọng. Chỉ tham mưu ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi các chính sách chưa ban hành. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

- Thực hiện quản lý nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Việc huy động, quản lý và sử dụng vốn vay phải gắn với việc cơ cấu lại đầu tư công và định hướng huy động, sử dụng nguồn vốn này trong từng thời kỳ. Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Kiên quyết loại bỏ các dự án chưa thật sự cần thiết kém hiệu quả. Bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước từ nguồn vốn ODA cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng đáp ứng nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA. Không bố trí vốn vay cho các nhiệm vụ chi thường xuyên;

- Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng;

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, có cơ cấu hợp lý.

- Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; giám sát, báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán theo quy định; kịp thời đề xuất việc xử lý thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi công vụ trong hoạt động của cơ quan ; thực hiện 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; Hoàn thành việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị công lập.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước**

a) Trong giai đoạn 2021 - 2025, tiếp tục thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng dự toán được HĐND tỉnh thông qua và quyết định của UBND tỉnh, trong đó, chú trọng các nội dung sau:

- Chủ động điều hành ngân sách linh hoạt; quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; triệt để tiết kiệm (*hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài, không mua sắm xe ô tô, trang thiết bị đắt tiền không đúng quy định...*), nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định, hạn chế việc ứng trước dự toán NSNN, giảm số chi chuyển nguồn sang năm sau. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; khắc phục triệt để, không để xảy ra tình trạng nợ đọng khối lượng xây dựng cơ bản. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước;

- Rà soát, tích hợp các chính sách, chế độ an sinh xã hội trong các chương trình mục tiêu đảm bảo tập trung, đúng mục tiêu, đúng đối tượng, tránh trùng lặp, dàn trải. Hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội bền vững.

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*) đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện cải cách tiền lương.

- Giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước gắn với mức giảm biên chế hưởng lương từ ngân sách và giảm thêm tối thiểu từ 5%-10% so với dự toán năm 2021 chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu tăng theo lộ trình tính giá, phí dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản).

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2014 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công).

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các cơ chế, chính sách liên quan đến việc đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là đẩy nhanh lộ trình thực hiện điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công tiên tới tính đủ chi phí, góp phần nâng cao tính tự chủ của các đơn vị; tạo điều kiện để cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương, đồng thời đẩy mạnh việc tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn Luật về vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút tối đa các nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác.

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công; tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Đẩy nhanh công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, không còn tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

c) Việc bố trí vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Đề án Cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết

định số 63/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/QH14. Đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho 05 nhiệm vụ trọng tâm, 03 đột phá phát triển và 04 nhiệm vụ giải pháp chủ yếu, các công trình, các dự án trọng điểm có sức lan tỏa cao; vừa gia tăng động lực tăng trưởng, vừa bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm.

Đối với các nguồn vốn vay để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phải được kiểm soát một cách chặt chẽ về mục tiêu, hiệu quả đầu tư, kế hoạch trả nợ và những tác động của vay vốn đến ổn định kinh tế vĩ mô.

d) Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, cấp bách; kiểm soát số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

đ) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

### **3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia**

a) Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình mục tiêu quốc gia được phê duyệt và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và lập dự toán kinh phí thực hiện chương trình phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của từng năm; hạn chế đến mức tối thiểu tình trạng trùng lặp, dàn trải, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý, thực hiện Chương trình.

b) Việc bố trí kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo khả năng cân đối của ngân sách và tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công đảm bảo nguồn vốn ngân sách phải được sử dụng có hiệu quả, phân bổ theo nguyên tắc tập trung, định mức cụ thể, rõ ràng, minh bạch; phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia trong trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm.

c) Quản lý, sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung hỗ trợ đầu tư, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

#### 4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 và nghị định, thông tư hướng dẫn Luật; Văn bản số 351/UBND-KT ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về điều chỉnh phương án xử lý xe ô tô dôi dư phục vụ công tác chung; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh về việc phân cấp quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (*chủng loại, số lượng*) của các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Quyết định số 1007/2021/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh Danh mục tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dụng (*chủng loại, số lượng*) có giá mua từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản của một số cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh đã được ban hành tại Quyết định số 2235/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh về việc mua sắm mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1823/UBND-KT ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh về việc mua sắm tài sản công theo phương pháp tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Văn bản số 5326/UBND-KT ngày 02/12/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý việc mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo phương pháp tập trung.

b) Tiếp tục sắp xếp, mua sắm, trang bị tài sản công (nhà, đất, ô tô...) đảm bảo quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định có hiệu quả và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, hướng đến mục tiêu năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công và xử lý nghiêm các sai phạm. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí tài sản.

c) Hoàn thiện các cơ chế quản lý, sử dụng và khai thác đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan, làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này. Việc thực hiện quản lý, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

d) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

đ) Có cơ chế quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp

luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

e) Tăng cường quản lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước, đẩy mạnh việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

### **5. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách**

a) Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ để giảm dần số lượng, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật.

c) Thực hiện công khai, minh bạch trong xây dựng kế hoạch tài chính của các quỹ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn. Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng các quỹ lồng ghép vào Báo cáo THTK, CLP định kỳ của đơn vị.

### **6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

a) Đẩy mạnh việc tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí quản lý và các khoản chi phí khác; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa.

b) Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo các định hướng đề ra tại các Nghị quyết, Kết luận của Đảng và các cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước; thu gọn đối tượng doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế, tập trung nguồn lực đầu tư nhà nước vào các doanh nghiệp nhà nước có vị trí quan trọng.

c) Tập trung và hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Việc xác định giá trị doanh nghiệp phải tính đúng, tính đủ theo quy định của pháp luật, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước. Đổi mới cách thức thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước.

d) Rà soát, xử lý dứt điểm các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu. Quản lý, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước, xử lý các doanh nghiệp làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

đ) Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp được quản lý tập trung và chỉ sử dụng cho đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm, quan trọng quốc gia, địa phương và bổ sung vốn điều lệ cho một số doanh nghiệp nhà nước then chốt quốc gia thuộc các lĩnh vực Nhà nước đầu tư và nắm giữ vốn theo quy định.

### **8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Đẩy mạnh rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu vị trí việc làm, số lượng người làm việc và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tiếp tục thực hiện đề án tinh giảm biên chế theo quy định.

b) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia. Thực hiện quản trị chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

### **1. Thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện THPTK, CLP**

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP.

- Giám đốc Sở Tài chính chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP của giai đoạn 2021 - 2025 và xác định đây là nhiệm vụ trọng



tâm và thường xuyên của đơn vị. Các phòng, Trung tâm thuộc Sở, xây dựng kế hoạch hoạt động gắn với nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng bộ phận; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

## **2. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau**

### **a) Về quản lý ngân sách nhà nước**

- Đổi mới cơ chế phân cấp quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước để bảo đảm chủ động của ngân sách địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan. Đẩy mạnh việc quản lý tài chính - ngân sách nhà nước trung hạn, đảm bảo sự đồng bộ, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí.

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo hướng chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách: Thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước; điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

### **b) Về quản lý, sử dụng tài sản công**

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Đưa vào vận hành hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác quản lý, xử lý tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

### **c) Về thực hiện cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập**

- Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực, đẩy mạnh phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc

cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Phối hợp xây dựng lộ trình cổ phần hoá các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

d) Về quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Đẩy mạnh rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Xây dựng lộ trình cơ cấu lại, sáp nhập, dừng hoạt động hoặc giải thể đối với các quỹ hoạt động không hiệu quả, không đúng mục tiêu.

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng; thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

đ) Về quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp

Trên cơ sở khung pháp lý tạo điều kiện doanh nghiệp nhà nước hoạt động kinh doanh trong môi trường pháp lý chung, cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đã đầu tư, trong đó doanh nghiệp sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, quốc phòng, an ninh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo cơ chế thị trường thông qua đấu thầu, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích.

Tăng cường công tác đánh giá, xếp loại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước theo quy định pháp luật. Thực hiện minh bạch báo cáo tài chính, thông tin tài chính, kinh doanh, điều hành của doanh nghiệp nhà nước, tăng cường trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Ban điều hành và giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước.

e) Về quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và tinh giản biên chế theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII; khắc phục những hạn chế, vướng mắc và bảo đảm tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

#### **4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc thanh, kiểm tra, giám sát THTK, CLP.

- Thực hiện công khai tài chính, việc sử dụng ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và luật Ngân sách năm 2015.

- Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

- Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

#### **5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP**

- Thanh tra Sở đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau: Quản lý, sử dụng đất đai; tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ; Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí; Thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa, thoái vốn tại doanh nghiệp nhà nước; Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; Quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên, khoáng sản.

- Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể của Sở thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí có trọng tâm, trọng điểm và là biện pháp để thực hiện, ngăn chặn các hành vi, vi phạm pháp luật về THTK, CLP.

#### **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật tài chính - ngân sách, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính thuộc lĩnh vực ngành gắn với THPTK, CLP; tiếp tục rà soát, giảm bớt các thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, xây dựng và thực hiện chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số.

- Tăng cường phối hợp triển khai việc THPTK, CLP giữa các Sở, Ban, ngành; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và giữa các phòng, trung tâm thuộc Sở để thực hiện có hiệu quả công tác THPTK, CLP.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình hành động này, Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các các phòng, Giám đốc Trung tâm thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện Chương trình THPTK, CLP đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc bộ phận quản lý; đồng thời theo dõi, giám sát, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP. Riêng Trung Tâm tư vấn và Dịch vụ tài chính xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm gửi về Sở Tài chính trước ngày 31/03 hàng năm để theo dõi, giám sát việc thực hiện.

2. Ban Thanh tra nhân dân phối hợp với Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên giám sát việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021-2025 của Sở Tài chính.

3. Chế độ báo cáo:

- Các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc Sở, xây dựng báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong chi thường xuyên, gửi về phòng Thanh tra Sở trước ngày 31/01 hàng năm;

- Thanh tra Sở chủ trì tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP hàng năm trình UBND tỉnh, báo cáo HĐND tại kỳ họp cuối năm và gửi Bộ Tài chính theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng, Trung tâm thuộc Sở tổng hợp gửi về Văn phòng Sở để được hướng dẫn tổ chức thực hiện./.